ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024
(*Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2023 của Uỷ ban nhân dân tỉnh*)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Công tác tổ chức tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2023-2024 thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03 tháng 5 năm 2019, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông (THPT) chuyên ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng được quyền học tập của học sinh. Tổ chức kỳ thi an toàn, khách quan, công bằng, đúng quy chế, đánh giá đúng chất lượng giáo dục học sinh, nhà trường và địa phương.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm khắc các hiện tượng tiêu cực trong tuyển sinh.

II. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CÔNG LẬP

1. Chỉ tiêu tuyển sinh (*Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh trước khi phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh của các trường*).

2. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

3. Bài thi

3.1. Bài thi, hệ số điểm

- Thí sinh phải làm các bài thi: Toán (*hệ số 2*), Ngữ văn (*hệ số 2*) và bài thi Tiếng Anh (*hệ số 1*).

- Nội dung kiến thức thuộc chương trình trung học cơ sở, chủ yếu là chương trình lớp 9 (đã giảm tải theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

3.2. Hình thức bài thi và thời gian làm bài

- Bài thi Toán, Ngữ văn: Hình thức tự luận; thời gian 120 phút/bài thi.

- Bài thi Tiếng Anh: Hình thức trắc nghiệm; thời gian 60 phút.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của cả ba bài thi đã tính hệ số (*không có bài thi nào bị điểm từ 1,0 trở xuống*) và điểm ưu tiên (*nếu có*).

3.3. Cấu trúc đề thi

Đề thi được ra theo cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông xây dựng năm 2022 đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và ban hành.

4. Lịch thi và lịch công tác của kỳ thi

4.1. Lịch thi: Ngày 01 và 02 tháng 6 năm 2023.

Thời gian	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
01/6/2023	**Sáng**	08 giờ 00: Họp Hội đồng coi thi, học quy chế, kiểm tra cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ thi, nhận đề thi.			
	Chiều	13 giờ 30: Làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến quy chế thi, lịch thi			
		Tiếng Anh	60 phút	15 giờ 25	15 giờ 30
02/6/2023	**Sáng**	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

4.2. Lịch công tác của kỳ thi (Sở Giáo dục và Đào tạo có thông báo sau)

5. Đối tượng dự thi

Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cư trú tại tỉnh Hải Dương hoặc có cha mẹ đăng ký cư trú tại tỉnh Hải Dương (*những trường hợp khác, đơn vị tiếp nhận hồ sơ dự thi phải xin ý kiến Sở Giáo dục và Đào tạo*); độ tuổi quy định từ 15 đến 17 tuổi *(sinh năm 2006, 2007, 2008*); đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước thì tuổi được giảm theo quy định.

6. Đăng ký dự thi, nguyện vọng

6.1. Đăng ký dự thi

- Nơi đăng ký dự thi: Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở năm 2023 đăng ký dự thi tại trường trung học cơ sở, nơi học lớp 9. Thí sinh tự do đăng ký dự thi tại trường trung học cơ sở thuộc địa bàn thí sinh hoặc cha mẹ thí sinh đăng ký cư trú.

- Sau khi đăng ký dự thi, thí sinh được trường trung học cơ sở (*nơi đăng ký dự thi*) cấp mã số thí sinh. Thí sinh dùng mã số đăng nhập vào Phần mềm Quản lý thi để tự kiểm tra thông tin cá nhân, thông tin đăng ký dự thi, nguyện vọng xét tuyển, địa điểm thi, kết quả trúng tuyển…

6.2. Đăng ký nguyện vọng: Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng vào 02 trường trung học phổ thông công lập xếp theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2. Ngoài ra thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào 01 trường trung học phổ thông tư thục và 01 cơ sở thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.

6.3. Hồ sơ đăng ký dự thi

- Phiếu đăng ký dự thi *(01 bản; dán ảnh 4x6; thí sinh photocopy và giữ lại bản photocopy).* Trường trung học cơ sở in Phiếu đăng ký dự thi từ Phần mềm Quản lý thi và hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi.

- Học bạ chính trung học cơ sở và bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở nếu tốt nghiệp các năm trước *(bản gốc hoặc bản sao công chứng)* hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời nếu tốt nghiệp năm 2023.

- Thẻ dự thi: Trường trung học cơ sở, nơi thí sinh đăng ký dự thi cấp thẻ dự thi. Thẻ dự thi dùng cho thí sinh xuất trình khi vào phòng thi (*Thẻ dán ảnh 4x6 theo mẫu do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định*).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên.

- Giấy xác nhận của địa phương về việc không vi phạm pháp luật trong thời gian cư trú tại địa phương (*đối với thí sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ những năm học trước*).

6.4. Hướng dẫn đăng ký dự thi và đăng ký nguyện vọng xét tuyển

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các trường trung học cơ sở thành lập Tổ hướng dẫn đăng ký dự thi trong đó Hiệu trưởng làm Tổ trưởng, 01 cán bộ công nghệ thông tin và các thành viên khác cùng tham gia. Tổ có nhiệm vụ hướng dẫn thí sinh đăng ký dự thi, tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ thí sinh, nhập dữ liệu vào Phần mềm quản lý thi; kiểm tra, rà soát thông tin thí sinh, đảm bảo chính xác đặc biệt là nguyện vọng xét tuyển, điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (đối với thí sinh dự thi trung học phổ thông chuyên).

- Hiệu trưởng trường trung học cơ sở, nơi thí sinh đăng ký dự thi chịu trách nhiệm về những sai sót hoặc không thống nhất về thông tin thí sinh giữa Danh sách đăng ký dự thi và các loại giấy tờ trong hồ sơ.

- Trường trung học cơ sở in Danh sách đăng ký dự thi, giao giáo viên chủ nhiệm cho thí sinh kiểm tra, đối chiếu giữa Danh sách thí sinh với các loại giấy tờ khác trong hồ sơ thí sinh (*lấy giấy khai sinh làm gốc để đối chiếu*). Thí sinh ký xác nhận đã kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong Danh sách đăng ký dự thi.

7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

7.1. Tuyển thẳng

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Học sinh là người dân tộc rất ít người;

- Học sinh khuyết tật (*có hồ sơ theo dõi từ lớp 6*);

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế (*cả giải cá nhân và đồng đội*) về văn hóa, văn nghệ; thể dục, thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

7.2. Chế độ ưu tiên

- Cộng 3 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên;

+ Con của người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 2,5 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;

+ Con của người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81% ".

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

8. Tổ chức coi thi, chấm thi, xét tuyển

8.1. Coi thi

Mỗi trường trung học phổ thông công lập thành lập một hội đồng coi thi. Căn cứ danh sách thí sinh đăng ký dự thi, Sở Giáo dục và Đào tạo lập danh sách thí sinh của hội đồng thi (xếp theo vần A, B, C…), danh sách thí sinh trong phòng thi; mỗi phòng thi không quá 28 thí sinh, riêng phòng cuối không quá 30 thí sinh.

Thành phần Hội đồng coi thi gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng coi thi là Hiệu trưởng (Phó Hiệu trưởng nếu Hiệu trưởng không tham gia vì lí do đặc biệt), chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ công tác coi thi tại hội đồng thi được giao phụ trách.

+ Hai Phó Chủ tịch (*có thể thêm Phó Chủ tịch tùy theo từng hội đồng*): một Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn trường sở tại, một Phó Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường khác đến.

+ Hai Thư ký: một Thư ký là cán bộ giáo viên trường sở tại, một Thư ký là cán bộ giáo viên trường khác cử đến.

+ Cán bộ coi thi là giáo viên trung học phổ thông, trung học cơ sở được điều động từ các huyện (*thành phố, thị xã*) khác đến. Không điều động giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông có chuyên môn đào tạo là môn Toán. Đảm bảo ít nhất 2,5 cán bộ coi thi cho một phòng thi.

+ Mỗi Hội đồng coi thi có từ 01 đến 03 cán bộ thanh tra theo nguyên tắc không cùng trường với các thành viên của Hội đồng coi thi.

+ Cán bộ phục vụ, y tế, bảo vệ của Hội đồng coi thi: Căn cứ tình hình thực tế, các trường lập danh sách gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để quyết định bộ phận phục vụ, y tế, bảo vệ.

- Người có con, em ruột (*kể cả bên vợ hoặc bên chồng*) dự thi phải báo cáo Hiệu trưởng nhà trường và không bố trí tham gia làm nhiệm vụ thi.

- Hội đồng coi thi và các thành viên của Hội đồng coi thi thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại quy định tại Công văn số 546/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn tổ chức kỳ thi.

- Văn phòng làm việc của Hội đồng coi thi, điện thoại trực thi được bố trí gần khu vực phòng thi để thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

8.2. Chấm thi và phúc khảo

Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập; tổ chức chấm thi, phúc khảo theo quy định tại Công văn số 546/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo nghiêm túc, an toàn, khách quan, đúng quy chế.

Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày công bố điểm thi, các trường trung học cơ sở (*nơi thí sinh đăng ký dự thi*) hoàn thành việc nhận đơn đề nghị phúc khảo, nhập dữ liệu phúc khảo vào Phần mềm quản lý thi và quản lý đơn đề nghị phúc khảo tại đơn vị.

8.3. Xác định trúng tuyển

Nguyên tắc: Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện dự thi, không vi phạm Quy chế thi và dự thi đủ các bài thi theo quy định; không có bài thi nào từ 1,0 điểm trở xuống.

Sở Giáo dục và Đào tạo tạo tổ chức xét tuyển như sau:

- Xét tuyển nguyện vọng 1

Căn cứ điểm thi và chỉ tiêu được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo xác định điểm chuẩn nguyện vọng 1 đảm bảo xét tuyển ít nhất 80% chỉ tiêu của trường.

Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 không được xét tuyển nguyện vọng 2.

- Xét tuyển nguyện vọng 2

Căn cứ vào điểm thi và chỉ tiêu được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo xét tuyển nguyện vọng 2 tới đủ chỉ tiêu.

Điều kiện được xét nguyện vọng 2: Thí sinh có tổng điểm thi đã nhân hệ số và điểm ưu tiên cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 của trường đăng ký nguyện vọng 2 ít nhất là 0,5 điểm.

Lưu ý: Thí sinh không được điều chỉnh nguyện vọng 2.

Trong trường hợp xét nguyện vọng 2 vẫn không đủ chỉ tiêu, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo có thể tổ chức xét tuyển bổ sung.

9. Chế độ báo cáo

- Hội đồng coi thi báo cáo đầy đủ và kịp thời số liệu thi từng buổi về Sở Giáo dục và Đào tạo bằng văn bản (*qua Phòng Quản lý chất lượng giáo dục*) và qua điện thoại. Chậm nhất 10 giờ 00 phút đối với buổi thi sáng và 15 giờ 30 phút đối với buổi thi chiều, Hội đồng coi thi báo cáo nhanh số liệu về Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong các buổi thi nếu có sự việc đặc biệt, các Hội đồng coi thi phải báo cáo ngay về Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Điện thoại trực thi: 02203.858.911 hoặc các số máy sau:

0988.440.766 - Ông Phạm Văn Khanh, Trưởng phòng QLCLGD.

0989.304.137 - Ông Trần Minh Thắng, Phó trưởng Phòng QLCLGD.

0982.556.607 - Ông Nguyễn Huy Quang, Chuyên viên Phòng QLCLGD.

0974.747.997 - Ông Bùi Duy Chiên, Chuyên viên Phòng QLCLGD.

0914.922.826 - Ông Nguyễn Bá Thiệp, Chuyên viên Phòng QLCLGD.

- Email: phongktkd.sohaiduong@moet.edu.vn

III. TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TƯ THỤC VÀ LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, giao chỉ tiêu tuyển sinh cho các nhà trường.

2. Phương thức tuyển sinh

- Trên cơ sở Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và điều kiện của cơ sở giáo dục, trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục thường xuyên xây dựng phương án tuyển sinh, xác định cụ thể phương thức tuyển sinh, trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước ngày 01/5/2023.

- Mỗi thí sinh được đăng ký dự tuyển vào một trường trung học phổ thông tư thục và một cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục thường xuyên. Thí sinh đăng ký dự tuyển trên hệ thống quản lý thi cùng thời điểm đăng ký thi tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông công lập năm học 2023-2024.

- Thí sinh tự do đăng ký dự tuyển tại trường trung học cơ sở thuộc địa bàn thí sinh hoặc cha mẹ thí sinh đăng ký cư trú.

- Trường trung học cơ sở nơi thí sinh đăng ký dự tuyển nhập đầy đủ thông tin đăng ký của thí sinh.

- Lịch xét tuyển: *Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ thông báo sau.*

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hướng dẫn cụ thể về tuyển sinh lớp 10 chương trình GDTX cấp trung học phổ thông.

IV. TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN NGUYỄN TRÃI

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Năm học 2023-2024, trường trung học phổ thông chuyên Nguyễn Trãi tuyển 12 lớp 10 gồm 394 học sinh. Trong đó có:

- 11 lớp chuyên, mỗi lớp 32 học sinh, gồm các lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp.

- 01 lớp không chuyên (*42 học sinh*).

2. Bài thi

- Thí sinh phải làm các bài thi Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (*cùng đề và thời gian như thi vào trường trung học phổ thông công lập*) và bài thi môn chuyên (theo đăng ký dự thi của thí sinh).

- Hình thức bài thi môn chuyên: Môn Tiếng Anh kết hợp tự luận và trắc nghiệm; các môn còn lại thi tự luận.

3. Lịch thi: Từ ngày 01 đến 03 tháng 6 năm 2023.

<table>
<tr><th>Thời gian</th><th>Buổi</th><th>Môn</th><th>Thời gian làm bài</th><th>Thời gian phát đề cho thí sinh</th><th>Giờ bắt đầu làm bài</th></tr>
<tr><td rowspan="4">01/6/2023</td><td>Sáng</td><td colspan="4">08 giờ 00: Họp Hội đồng coi thi, học quy chế, kiểm tra cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ thi, nhận đề thi.</td></tr>
<tr><td rowspan="3">Chiều</td><td colspan="4">13 giờ 30: Làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến quy chế thi.</td></tr>
<tr><td>Tiếng Anh</td><td>60 phút</td><td>15 giờ 25</td><td>15 giờ 30</td></tr>
<tr><td>02/6/2023</td><td>Sáng</td><td>Ngữ văn</td><td>120 phút</td><td>07 giờ 55</td><td>08 giờ 00</td></tr>
</table>

Thời gian	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
03/6/2023	**Sáng**	Ngữ văn (chuyên)	150 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
		Toán (chuyên)	150 phút		
		Sinh học	150 phút		
	Chiều	Vật lý	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		Hóa học	120 phút		
		Lịch sử	150 phút		
		Địa lí	150 phút		
		Tiếng Anh (chuyên)	120 phút		

4. Điều kiện dự thi

- Học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp trung học cơ sở tại tỉnh Hải Dương.

- Tuổi của học sinh dự tuyển: thực hiện theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các cấp trung học cơ sở đạt từ khá trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

5. Đăng ký dự thi, dự tuyển

- Thí sinh dự tuyển vào trường trung học phổ thông chuyên đăng ký dự thi đủ các bài thi như thí sinh dự thi vào trường trung học phổ thông công lập (*cùng đề và thời gian như thi vào trường trung học phổ thông công lập*) và môn chuyên (*tối đa 02 môn chuyên, không cùng buổi thi*).

- Thí sinh dự thi môn chuyên nào được đăng ký xét tuyển vào lớp chuyên đó. Riêng thí sinh dự thi môn Toán được đăng ký thêm nguyện vọng vào lớp chuyên Tin. Thí sinh dự thi môn chuyên Tiếng Anh được đăng ký thêm nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Pháp và chuyên Tiếng Nga (*tổng số nguyện vọng vào lớp chuyên không quá 03 nguyện vọng*).

- Ngoài ra thí sinh được đăng ký 01 nguyện vọng xét tuyển vào lớp không chuyên của trường trung học phổ thông chuyên, 02 nguyện vọng xét tuyển vào 02 trường trung học phổ thông công lập không chuyên theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, 01 nguyện vọng vào trường trung học phổ thông tư thục, 01 nguyện vọng vào cơ sở Giáo dục thường xuyên.

- Trên cơ sở các nguyện vọng ghi trên Phiếu đăng ký dự thi và kết quả thi, việc xét học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2023-2024 theo thứ tự: ***Lớp chuyên, lớp không chuyên của trường trung học phổ thông chuyên, trường trung học phổ thông công lập, trường trung học phổ thông công lập, trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên.***

Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng trước thì không được xét nguyện vọng kế tiếp.

6. Hồ sơ dự thi

(*Như quy định đối với thi tuyển sinh trung học phổ thông công lập*).

Lưu ý: Phiếu đăng ký dự thi vào trung học phổ thông chuyên có mẫu riêng tải từ Phần mềm Quản lý thi; trường trung học cơ sở hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi.

Học sinh nộp Giấy chứng nhận học sinh giỏi cấp tỉnh môn văn hóa lớp 9 trung học cơ sở (*nếu có*).

7. Chế độ ưu tiên, cộng điểm khuyến khích

7.1. Chế độ ưu tiên đối với học sinh dự thi vào lớp không chuyên: Như quy định đối với học sinh dự thi vào trường trung học phổ thông công lập.

7.2. Cộng điểm khuyến khích và đối với học sinh dự thi vào lớp chuyên

- Cộng điểm khuyến khích để xét vào lớp chuyên đối với thí sinh đạt giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các bộ môn văn hóa lớp 9:

+ Giải Nhất: Cộng 3,0 điểm;

+ Giải Nhì: Cộng 2,0 điểm;

+ Giải Ba: Cộng 1,0 điểm;

+ Giải Khuyến khích: Cộng 0,5 điểm.

Lưu ý: Chỉ cộng điểm khuyến khích để xét vào lớp chuyên đối với thí sinh dự thi môn chuyên là môn đạt giải học sinh giỏi trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 trung học cơ sở tỉnh Hải Dương năm học 2022-2023.

8. Coi thi

Thực hiện như coi thi tuyển sinh trung học phổ thông công lập. Sở Giáo dục và Đào tạo điều động bổ sung cán bộ làm Phó Chủ tịch Hội đồng coi thi và thanh tra thi.

9. Xác định trúng tuyển

Nguyên tắc: Như quy định xét tuyển vào trường trung học phổ thông công lập.

- Xác định trúng tuyển vào lớp chuyên:

Điểm xét tuyển là tổng điểm của các bài thi Toán (hệ số 1), Ngữ văn (hệ số 1), Tiếng Anh (hệ số 1), bài thi môn chuyên (hệ số 3) và điểm khuyến khích (*nếu có*).

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

- Xác định trúng tuyển vào lớp không chuyên của trường trung học phổ thông chuyên.

Điểm xét tuyển là tổng điểm của các bài thi Toán (hệ số 2), Ngữ văn (hệ số 2), Tiếng Anh (hệ số 1) và điểm ưu tiên (*nếu có*); bài thi môn chuyên đạt điểm sàn theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp không chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu các lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn Toán, Ngữ văn, môn thi thứ ba cuối năm lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

- Xác định trúng tuyển vào trường công lập: Như quy định tuyển sinh trung học phổ thông công lập.

10. Chấm thi và phúc khảo

Như quy định thi tuyển sinh trung học phổ thông công lập.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023 - 2024 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định tuyển sinh của các địa phương, các nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, Công an và chính quyền các địa phương xây dựng phương án đảm bảo an toàn trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh...

2. Các sở, ban, ngành liên quan

Các sở, ban, ngành của tỉnh: Công an, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương; các cơ quan báo chí, truyền hình của tỉnh; các ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt công tác tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024 theo quy định.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phường, xã, thị trấn và các trường tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch tuyển sinh đến giáo viên, học sinh, phụ huynh và xã hội, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường và các cơ quan chức năng trên địa bàn tổ chức công tác tuyển sinh theo đúng yêu cầu.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời *(qua Sở Giáo dục và Đào tạo)* để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các trường trung học cơ sở hoàn thành chương trình năm học, tổ chức tốt việc ôn tập cho học sinh, tư vấn hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi theo năng lực, nguyện vọng.

- Thông báo rộng rãi kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 trên các phương tiện thông tin của địa phương và nhà trường.

- Chỉ đạo các trường trung học cơ sở, nơi thí sinh đăng ký dự thi có trách nhiệm hướng dẫn thí sinh làm thủ tục đăng ký dự thi, tiếp nhận, kiểm tra và quản lý hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

- Chỉ đạo trường trung học cơ sở nhập đầy đủ thông tin trên Phiếu đăng ký dự thi vào Phần mềm quản lý thi. Thực hiện đồng bộ dữ liệu (thông tin về thí sinh) giữa Phần mềm quản lý thi và Hệ thống quản lý trường học trực tuyến, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác; làm Thẻ dự thi cho thí sinh; trả hồ sơ cho thí sinh sau khi đã có kết quả thi để nhập học (*trường trung học cơ sở lưu Phiếu đăng ký dự thi*).

- Cử cán bộ, giáo viên có đủ tiêu chuẩn tham gia kỳ thi theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Các trường trung học phổ thông

Trường trung học phổ thông trực tiếp tham gia công tác tổ chức kỳ thi; cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn tham gia kỳ thi theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo. Chủ động chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác tổ chức kỳ thi đảm bảo cho kỳ thi diễn ra an toàn. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ học sinh nhập học. Lập danh sách học sinh không nhập học và xóa tên trong Phần mềm quản lý thi.